

Số: 05/BC-THKD

Văn Đẩu, ngày 04 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ giáo dục học kỳ I Năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024, ngành Giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo.

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

Chỉ đạo việc thực hiện đầy đủ các Thông tư, Quyết định, quy chế, quy định, các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT: Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quyết định ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 3819/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024; Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Công văn số 2190/SGDĐT-GDTH ngày 17/8/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục

phổ thông 2018; Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học. Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019-2020.

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các cấp, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 và đặc biệt là xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học, đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế và điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học và chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn, đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường và của từng đối tượng học sinh, đảm bảo yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

2. Quy mô trường, lớp, học sinh

- Quy mô nhà trường

Trường có 2 khu:

+ Khu Đầu Vũ: có 5 lớp (mỗi khối 1 lớp)

+ Khu Đầu Sơn: có 10 lớp (mỗi khối 2 lớp)

- Số học sinh, số lớp

Tổng số học sinh: 335 em (Nữ 151), tương ứng 15 lớp. Trong đó:

+ Khối 1: 65 học sinh / Nữ 25 (3 lớp)

+ Khối 4: 69 học sinh / Nữ 33 (3 lớp)

+ Khối 2: 60 học sinh / Nữ 30 (3 lớp)

+ Khối 5: 61 học sinh / Nữ 21 (3 lớp)

+ Khối 3: 80 học sinh / Nữ 42 (3 lớp)

3. Thực trạng tổ chức dạy và học

a) Thực hiện linh hoạt các giải pháp để thích ứng tổ chức dạy học đảm bảo hoàn thành chương trình giáo dục

Dựa trên kế hoạch giáo dục nhà trường, BGH đã chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu chương trình chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường sao cho khoa học, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, tổ chức ôn tập, bổ sung các nội dung kiến thức cần thiết cho học sinh trước khi thực hiện dạy học nội dung mới và kiểm tra đánh giá theo quy định.

b) Tổ chức dạy học đối với lớp 1, 2, 3, 4

Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Bố trí đủ 01 phòng học/lớp, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% đối với khối lớp 1, 2, 3, 4 mỗi ngày bố trí 7 tiết học riêng thứ năm 4 tiết, mỗi tiết 35 phút; 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, căn cứ thực tiễn đã triển khai năm học 2022-2023 để linh hoạt điều chỉnh thời khóa biểu, tích hợp và chủ động điều chỉnh nội dung dạy học.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà. Tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, phòng học bộ môn...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày.

- Tổ chức đánh giá với học sinh lớp 1, 2, 3, 4

Đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học, dựa trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Triển khai dạy học theo tài liệu giáo dục địa phương

Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành,

tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội địa phương cho học sinh.

- Tiến độ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông: Đến thời điểm hiện tại các lớp khối 1, 2, 3, 4 đã hoàn thành chương trình học kỳ 1 và hoàn thành đánh giá HS cuối kỳ 1 (Phụ lục 1)

c) Tổ chức dạy học đối với lớp 5

- Tổ chức linh hoạt các hình thức dạy học

Trên cơ sở Chương trình GDPT 2006, nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2018, cụ thể:

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp từng đối tượng học sinh; rà soát, tinh giản những nội dung dạy học quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp đối tượng học sinh, không cắt xén nội dung một cách cơ học.

Tập trung đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh và đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

Vận dụng hợp lý việc điều chỉnh nội dung dạy học, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và lựa chọn các nội dung cốt lõi theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 tiếp cận nội dung chương trình các môn học, hoạt động giáo dục Chương trình GDPT 2018, đảm bảo sự chuẩn bị tốt nhất về kiến thức, kỹ năng, năng lực, phẩm chất để học sinh chuẩn bị học lớp 6 theo Công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiến độ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đến nay 100% các lớp đã hoàn thành chương trình học kỳ 1 đã tổ chức cho HS kiểm tra đánh giá cuối kỳ 1 năm học 2023-2024 (Phụ lục 2).

4. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Về đội ngũ giáo

* *Biên chế*: Trường có 22 cán bộ giáo viên

Trong đó BGH: 02 (Th.S: 01; ĐH: 01); nhân viên: 02 (ĐH: 01; TC: 01);

GV: 18 đ/c; GVVH: 15 (ĐH: 13; CD: 01; TC: 01)

GV Mỹ thuật: 01 (TC); Ngoại ngữ: 02 (ĐH)

Trường còn thiếu 04 đ/c (GV văn hóa: 03; GV Âm nhạc: 01)

* *Hợp đồng*: 02 đ/c (ĐH: 01, CD: 01)

TPT Đội: Kiêm nhiệm

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Trường chia làm 2 khu:

+ Khu Đầu Vũ: Diện tích 3.090 m² với 6 phòng học kiên cố, 3 phòng làm việc nhà bếp, nhà ăn, sân trường chưa hoàn thiện, dãy nhà cũ hiện đã xuống cấp (không sử dụng được).

+ Khu Đầu Sơn: Diện tích 3.098 m² với 12 phòng học kiên cố, khuôn viên rõ ràng, trường khang trang sạch và đẹp. Cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- 16/17 phòng học trang bị màn hình Tivi hoặc có màn hình và máy chiếu kết nối Internet, tủ đồ dùng, bảng chống lóa, bàn ghế 2 chỗ ngồi đúng quy định đáp ứng tốt yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nhu cầu phục vụ cho phụ huynh có nhu cầu con em được ăn trưa tại trường.

- Về duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT- BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với UBND phường kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật giáo dục 2019.

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo về việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

Tháng 7/2023 nhà trường đã được UBND quận phê duyệt dự án, tiến hành sửa chữa các phòng học, khu hiệu bộ tại cơ sở 1. Công trình đã hoàn thành và đưa vào sử dụng trước năm học mới tạo môi trường giáo dục khang trang, sạch, đẹp.

- Về công tác lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo

** Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm, đảm bảo sự tham gia của nhiều đối tượng như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội ... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; chủ động trong việc lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Phân công chuyên môn phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực của từng giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

- Chỉ đạo các tổ CM xây dựng kế hoạch hoạt động tổ CM và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch; tổ chức dạy đúng, dạy đủ theo Kế hoạch giáo dục đã đề ra; Thực hiện quy định về việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, đảm bảo chất lượng. Chỉ đạo họp tổ CM thường kỳ ít nhất 2 lần/tháng ngoài ra tổ chức tốt các chuyên đề đã được tiếp thu tại Phòng GD&ĐT. Tổ chức các chuyên đề về dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đặc biệt là tổ chức các chuyên đề dạy học các môn học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trong học kỳ 1 đã tổ chức 01 chuyên đề quận, 08 chuyên đề trường và 13 chuyên đề tổ khối để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện ở các khối lớp; chuẩn bị tốt các điều kiện về đội ngũ cho thực hiện chương trình GDPT mới đối với lớp 5 (năm học 2024-2025). Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về công tác đào tạo và bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng với yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, tăng cường kỷ luật kỷ cương trong hoạt động dạy học, đặc biệt là trau dồi phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn đồng thời với việc nâng cao năng lực và nghiệp vụ sư phạm.

- Xây dựng Quy chế làm việc và quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai dân chủ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý. Công tác quản lý thu, chi trong nhà trường được thực hiện khá nghiêm túc.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý như các phần mềm quản lý học sinh, quản lý cán bộ giáo viên.

** Công tác kiểm tra nội bộ:*

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tăng cường công tác kiểm tra đối với các mặt hoạt động giáo dục: Số lượng, chất lượng, đội ngũ, CSVN, thực hiện quy chế chuyên môn, công tác chủ nhiệm, đánh giá học sinh Kiểm tra dưới nhiều hình thức: Đột

xuất, định kỳ, chuyên đề...

- Tăng cường việc quản lý chặt chẽ về sách, thiết bị, đồ dùng dạy học.
- Xây dựng, quản lý, sử dụng tốt các hồ sơ pháp quy theo qui định. Từng bước thực hiện tốt việc lưu trữ hồ sơ, công văn đi, đến.
- Kiểm tra đột xuất: 15/20 giáo viên dự kiến KT đạt 75% theo kế hoạch.
- Kiểm tra chuyên đề: 10/20 giáo viên.
- Kiểm tra toàn diện:
- Số GV đã được kiểm tra: 11 đ/c (55%)
 - + Tốt: 09 (81,8%); Khá: 02 (18,2%)
- Chỉ đạo tốt việc dự giờ, thăm lớp của BGH và giáo viên theo quy định:
 - + CBQL: đã dự 109 tiết; GV trong các tổ CM: đã dự 550 tiết
- KT hồ sơ GV: 20 bộ (Tốt: 13, Khá: 07)

Trong mỗi lần kiểm tra luôn chú ý đến việc tư vấn và thúc đẩy, theo dõi sự tiến bộ sau kiểm tra.

+ Tồn tại:

- Công tác kiểm tra nội bộ đôi lúc thực hiện chưa đúng tiến độ đề ra.
 - * Công tác quản lý, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ
- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TW của Ban bí thư Trung ương Đảng về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.
 - Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chính trị cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong dịp hè chuẩn bị bước vào năm học mới. Nhà trường cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, chuyên đề, hội thảo do Sở, phòng GD & ĐT tổ chức và triển khai đầy đủ, kịp thời tới các tổ chuyên môn, từng bước đổi mới nội dung, hình thức tổ chức chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn.
 - Làm tốt công tác bồi dưỡng dưới nhiều hình thức: chuyên đề, tập huấn, sinh hoạt tổ chuyên môn. Học kì 1 nhà trường đã tổ chức được 22 chuyên đề theo kế hoạch (riêng khối 4: 5 tiết).
 - Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá xếp loại giáo viên theo Quy chế của Bộ, đảm bảo việc thực hiện quy chế dân chủ đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động dạy học, đặc biệt là trau dồi phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn đồng thời với việc nâng cao năng lực và nghiệp vụ sư phạm của giáo viên.
 - Mỗi đ/c GV đã xây dựng cho mình một kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, trong đó tập trung bồi dưỡng khắc phục những tồn tại của bản thân qua kết quả đánh giá theo chuẩn của năm học trước. Trên cơ sở nhu cầu cần bồi dưỡng của các thành viên trong tổ/hoặc của GV trong nhà trường, Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn của tổ và Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn của toàn trường.

* Số lượng đội ngũ nhà trường như sau:

- Cán bộ quản lý: 02 Trong đó: Thạc sĩ: 01; Đại học: 01

- Tổng số giáo viên: 20 (Biên chế 18; hợp đồng 02).

* *Trình độ:*

Đại học: 16 đ/c tỉ lệ: 80%

Cao đẳng: 02 đ/c tỉ lệ: 10%

Trung cấp: 02 đ/c tỉ lệ: 10%

- Nhân viên: 02 đ/c (Đại học: 01; Trung cấp; 01)

+ Tồn tại:

Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ còn hạn chế về hiệu quả (hiệu quả chưa rõ nét).

* *Quản lý tài chính, tài sản, thiết bị dạy học, xây dựng CSVC:*

+ Ưu điểm:

Công tác tài chính trong nhà trường được thực hiện nghiêm túc theo quy chế chi tiêu nội bộ nhà trường đã được cấp trên phê duyệt. Việc mua sắm bổ sung CSVC và sửa chữa thường xuyên theo nhu cầu thực tế được công khai bàn bạc trong ban lãnh đạo và trong các kỳ họp HĐSP nhà trường, trong hội nghị cán bộ viên chức... Chế độ lương và phụ cấp của cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện chi trả kịp thời hàng tháng theo quy định.

Tài sản nhà trường được kê khai và có hệ thống sổ sách ghi chép đầy đủ. Tài sản được bảo quản chặt chẽ không có hiện tượng bị thất thoát hay mất mát.

* *Công tác tham mưu với các cấp*

- Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với quận ủy UBND quận nên cơ sở vật chất nhà trường đã dần đáp ứng triển khai chương trình GDPT 2018.

- Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền vận động nên Ban đại diện CMHS hoạt động tương đối tốt quan tâm đến các phong trào giáo dục trong nhà trường. Nhà trường đã tổ chức họp Ban đại diện CMHS trước các buổi tiến hành họp PH theo định kỳ, công khai bàn bạc xây dựng nghị quyết hoạt động của Ban đại diện CMHS trường, ban đại diện CMHS lớp để duy trì hoạt động trong năm học.

- Lãnh đạo chính quyền địa phương cũng quan tâm tạo điều kiện tốt cho nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

* *Công tác thi đua, khen thưởng*

+ Ưu điểm:

- Nhà trường đã phát động thi đua “Dạy tốt- Học tốt” kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và ngày truyền thống Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

- Tổ chức tốt Hội thi GVĐG cấp trường có 20 đ/c tham gia dự thi. (12 đ/c đạt GV dạy giỏi cấp trường).

- Tổ chức tốt Hội thi GVCN lớp giỏi cấp trường có 13 đ/c tham gia dự thi. (11 đ/c đạt GVCN lớp giỏi cấp trường).

+ Tồn tại:

Tâm lý GV tham gia các hội thi chưa tích cực, chủ động do tỷ lệ thi đua khen thưởng của ngành còn giới hạn theo kết quả thi đua của mỗi nhà trường.

* *Việc thực hiện các cuộc vận động của ngành:*

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*". Đặc biệt coi trọng việc giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, nhân cách nhà giáo; đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh những hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm và xâm phạm thân thể học sinh.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 40/2008/CT-BGD&ĐT ngày 22/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phát động và triển khai phong trào thi đua "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*".

- Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân, ngay từ đầu năm học thông qua các hội nghị: Phụ huynh học sinh, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt tập thể ... Từ đó mọi người hiểu được mục đích, yêu cầu của các cuộc vận động và làm chuyển biến về nhận thức, nâng cao ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm trong công việc, có sự thống nhất cao về ý chí, hành động, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Phát động phong trào thi đua: "Dạy tốt - Học tốt" ngay từ đầu năm học. Chú trọng Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục và xây dựng qui tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng trong giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Giữ môi trường giáo dục luôn xanh, sạch, an toàn.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, tuyên truyền giáo dục về lịch sử địa phương; tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, tổ chức các trò chơi dân gian, hoạt động tập thể phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

* *Chỉ đạo công tác đoàn thể*

- Công đoàn phối hợp với nhà trường tổ chức tốt kỷ niệm ngày "Phụ nữ Việt Nam" 20/10 tôn vinh các nữ công đoàn viên tiêu biểu, xuất sắc trong năm.

- Vận động CB, GV, NV nhà trường tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo 4.725.000 đồng; tặng 5 suất quà đầu năm trị giá 2.500.000 đồng; 2 chăn ấm mùa đông, 15 suất quà Tết Trung thu trị giá 3.750.000 đồng

- Chỉ đạo Công đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền lợi cho các đoàn viên. Đẩy mạnh các hoạt động thi đua trong nhà trường.

* *Tham gia các cuộc giao lưu và cuộc thi do ngành tổ chức:*

- Tham gia vẽ tranh ATGT tổng số: 173 bài

- Tham gia cuộc thi thiếu nhi dẫn chương trình: 5 em

- Tổ chức cho HS tham gia thi Tiếng Anh trên mạng (IOE).

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường chọn đội tuyển dự thi cấp Quận (1 giải Nhất, 02 giải Ba).

- Tổ chức thi báo tường các lớp nhân kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2023).

- Tổ chức thành công chuyên đề Đội cấp quận: “Vàng trắng yêu thương”.

- Tham gia Hội thảo: “Phát triển giáo dục STEM – ngành GD&ĐT quận Kiến An” năm học 2023-2024 (diễn ra vào ngày 10, 11/01/2024).

** Thực hiện thông tin báo cáo:*

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo 2 chiều theo quy định của ngành.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc nhận và gửi công văn giữa trường và phòng GD&ĐT.

+ **Tồn tại:** Việc thực hiện thông tin báo cáo ở một số bộ phận của nhà trường chưa thật nghiêm túc.

5. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

Trường luôn được sự quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ của Quận ủy, UBND quận các phòng ban chuyên môn của quận, của Đảng ủy, UBND các ban ngành của phường Văn Đẩu cùng với các bậc phụ huynh học sinh, đặc biệt là sự giúp đỡ của Phòng giáo dục đào tạo quận.

Cơ sở vật chất nhà trường đã được cải tạo dần từng bước đáp ứng với yêu cầu của đổi mới giáo dục hiện nay.

Tập thể đội ngũ giáo viên đoàn kết, công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong nhà trường luôn được xác định có vị trí then chốt, phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học hạnh phúc” bước đầu đã có kết quả.

Nền nếp kỷ cương trong dạy và học ổn định. Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình công tác, đoàn kết thân ái giúp đỡ lẫn nhau, nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn tích cực học hỏi tích lũy kinh nghiệm.

b) Khó khăn

- Cơ sở vật chất phương tiện, thiết bị dạy học của trường ngày càng được bổ sung tăng cường song vẫn còn thiếu: phòng chức năng và phòng học bộ môn, bãi tập...

- Trường có hai khu cách xa nhau (khoảng 2km) nên khó khăn trong công tác quản lý của BGH.

- Đội ngũ GV còn thiếu 04 (GV văn hóa: 3 GV Âm nhạc: 01) nên việc bố trí GV trong công tác giảng dạy cũng như công tác chỉ đạo gặp rất nhiều khó khăn các đ/c BGH đầu năm cũng phải đứng lớp.

- Bộ đồ dùng thiết bị dạy học lớp 3, lớp 4 đến giờ chưa có khó khăn cho công tác chỉ đạo dạy và học lớp 3 và lớp 4 theo chương trình GDPT 2018.

Với những thuận lợi và khó khăn trên, trường Tiểu học Kim Đồng đã thực hiện nhiệm vụ năm học với những biện pháp cụ thể, phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương và nhà trường để chỉ đạo triển khai nhiệm vụ học kỳ I năm học 2023-2024.

c) Nguyên nhân, giải pháp

- Công tác chỉ đạo chưa thật quyết liệt, sát sao.
- Tinh thần thi đua trong cán bộ, giáo viên chưa cao, còn tư tưởng bình quân chủ nghĩa. Công tác thi đua chưa sôi nổi nên chưa phát huy hết trách nhiệm, khả năng sáng tạo trong công việc của CBGV, của Đội ngũ cốt cán.

d) Những bài học kinh nghiệm

- Duy trì, phát huy sức mạnh đoàn kết tập thể, tăng cường tính kỉ cương, kỉ luật.
- Công tác chỉ đạo cần sâu sát, quyết liệt, toàn diện hơn.
- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ. Thúc đẩy phong trào thi đua, phát huy vai trò đội ngũ cốt cán, phát huy nội lực của đội ngũ GV, tập thể HS.
- Tăng cường giáo dục kĩ năng sống, rèn nề nếp cho HS.
- Cần làm tốt công tác tham mưu với UBND quận giúp nhà trường bố trí đủ số GV theo định biên dần từng bước đáp ứng với yêu cầu của đổi mới giáo dục hiện nay.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ II

1. Tổ chức thực hiện linh hoạt chương trình giáo dục phổ thông
- Trên cơ sở kế hoạch giáo dục đã xây dựng đầu năm tổ chức cho các tổ chuyên môn rà soát sắp xếp, tinh giản nội dung dạy học.

2. Chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5.

Rà soát lại đội ngũ giáo viên. Lựa chọn những giáo viên có chuyên môn vững vàng để dạy lớp 5 chương trình GDPT 2018 năm học 2024-2025.

Thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 sử dụng trong nhà trường năm học 2024-2025 theo chỉ đạo của ngành.

3. Tiếp tục thực hiện đúng chương trình và quy chế chuyên môn đặc biệt quan tâm bồi dưỡng học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học và hoạt động giáo dục.

4. Đẩy mạnh phong trào thi đua Hai tốt, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất người học để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra dưới nhiều hình thức để kịp thời động viên các cá nhân làm tốt, đồng thời điều chỉnh những cá nhân làm chưa tốt. Trong công tác quản lý, chỉ đạo của Ban giám hiệu cần sát sao góp phần đẩy mạnh chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Trên cơ sở đó tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

6. Tổ chức chuyên đề trường tham dự các cuộc giao lưu do ngành tổ chức.

7. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để kết thúc năm học và tổ chức kỳ kiểm tra cuối năm, duyệt kết quả cuối năm cho học sinh, đặc biệt xét hoàn thành chương trình Tiểu học cho học sinh lớp 5 theo đúng hướng dẫn của Bộ, Sở và PGD; tổ chức kiểm tra chất lượng học sinh lớp 5 kết hợp bàn giao chất lượng học sinh lên lớp 6.

8. Tổng kết năm học, xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm, các danh hiệu thi đua năm học 2023-2024. Tổng kết việc thực hiện các cuộc vận động từ đó rút kinh nghiệm cho việc thực hiện ở năm học tiếp theo.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Quận ủy - UBND quận Kiến An:

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời trang thiết bị phục vụ cho Chương trình GDPT 2018.

- Bổ sung số GV còn thiếu so với định biên năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo (Hiện còn thiếu: 04).

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Kiến An

- Tiếp tục tham mưu với quận ủy – UBND quận đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho nhà trường kịp thời phục vụ cho việc triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục tham mưu với UBND quận bổ sung đội ngũ còn thiếu cho nhà trường.

3. Đối với Ban Đại diện cha mẹ học sinh

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với nhà trường, GVCN lớp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- UBND phường Văn Đâu (để b/c);
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Thu



TỔNG HỢP KẾT QUẢ CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024 (Khối 1,2,3,4)

1. Các môn học & Hoạt động Giáo dục

STT	Môn học & Hoạt động GD	Số học sinh	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Toán	274	142	52%	121	44%	11	4%
2	Tiếng Việt	274	166	61%	105	38%	3	1%
3	Mỹ thuật	274	174	64%	100	36%	0	0%
4	Âm nhạc	274	183	67%	91	33%	0	0%
5	GD Thể chất	274	198	72%	76	28%	0	0%
6	GDLS, đạo đức	274	217	79%	57	21%	0	0%
7	Tự nhiên – Xã hội	205	147	72%	58	28%	0	0%
8	HT trải nghiệm	274	203	74%	71	26%	0	0%
9	Ngoại ngữ	274	158	58%	116	42%	0	0%
10	Khoa học (K4)	69	47	68%	22	32%	0	0%
11	Lịch sử địa lý (K4)	69	44	64%	25	36%	0	0%
12	Công nghệ (K3,4)	148	103	70%	45	30%	0	0%
13	Tin học (K3,4)	148	89	60%	59	40%	0	0%

2. Năng lực, phẩm chất

Năng lực, phẩm chất	Các nội dung đánh giá	Số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Năng lực	Tự chủ và tự học	274	193	70%	81	30%	0	0%
	Giao tiếp và hợp tác	274	202	74%	72	26%	0	0%
	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	274	188	69%	83	30%	3	1%
	Ngôn ngữ	274	187	68%	85	31%	2	1%
	Tính toán	274	177	64.6%	92	33.6%	5	1.8%
	Khoa học	274	203	74%	71	26%	0	0%
	Thẩm mỹ	274	186	68%	88	32%	0	0%
	Thể chất	274	209	76%	65	24%	0	0%
Phẩm chất	Yêu nước	274	268	98%	6	2%	0	0%
	Nhân ái	274	253	92%	21	8%	0	0%
	Chăm chỉ	274	191	70%	83	30%	0	0%
	Trung thực	274	241	88%	33	12%	0	0%
	Trách nhiệm	274	204	74%	70	26%	0	0%

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024 (Khối 5)****1. Các môn học & Hoạt động Giáo dục**

STT	Môn học & Hoạt động GD	Số sĩ	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Toán	61	9	15%	52	85%	0	0
2	Tiếng Việt	61	7	11%	54	89%	0	0
3	Mỹ thuật	61	26	43%	35	57%	0	0
4	Âm nhạc	61	31	51%	30	49%	0	0
5	GD Thể chất	61	43	70%	18	30%	0	0
6	GDLS, đạo đức	61	46	75%	15	25%	0	0
7	Kĩ thuật	61	37	61%	24	39%	0	0
8	Khoa học	61	42	69%	19	31%	0	0
9	Lịch sử & Địa lý	61	32	52%	29	48%	0	0
10	Tin học	61	21	34%	40	66%	0	0
11	Ngoại ngữ	61	17	28%	44	72%	0	0

2. Năng lực

STT	Năng lực	Số sĩ	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Tự phục vụ, tự quản	61	39	64%	22	36%	0	0
2	Hợp tác	61	32	52%	29	48%	0	0
3	Tự học và giải quyết vấn đề	61	29	48%	32	52%	0	0

3. Phẩm chất

STT	Phẩm chất	Số sĩ	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Chăm học, chăm làm	61	24	39%	37	61%	0	0
2	Tự tin, trách nhiệm	61	32	52%	29	48%	0	0
3	Trung thực, kỷ luật	61	57	93%	4	7%	0	0
4	Đoàn kết, yêu thương	61	61	100%	0	0%	0	0